

Số: 41/2023/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2023

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng S**

Địa chỉ: Khối C (334m2) thuộc tầng 1, tầng 4 tòa nhà N04, đường Hoàng Đ, phường H, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lê Văn D** – Chức vụ: Phó phòng Tín dụng và Chăm sóc thành viên Ngân hàng S, là người đại diện theo Quyết định số 213/2019/QĐ-NHHT ngày 23/12/2019 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng S.

- Bị đơn: Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S số tiền vay vốn và lãi còn nợ tính đến ngày 22/3/2023 tổng cộng 206.804.219đ theo hợp đồng cho vay số TD26900034 ngày 08/12/2021 và tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng tính từ ngày 23/3/2023 đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho ngân hàng, lãi suất tính theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Văn H có nghĩa vụ nộp 5.170.000đ (năm triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 4.995.000đ (*Bốn triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng*) Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số 0003876 ngày 18/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Điều